TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ - ST
Ngày 16 - 3 - 2023
V/v Tranh chấp Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 659/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Ra Đ – sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: Khóm 3, phường T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Bùi Trúc L – sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 9 năm 2022 anh Trần Ra Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh Đ và chị L kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, cả hai không còn tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng và không còn hạnh phúc, gia đình hai bên đã tổ chức hàn gắn nhưng không thành. Nay xét thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, cuộc sống vợ chồng không còn hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Trúc L.

Về con chung: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Trần Ra Đ nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với chị Bùi Trúc L và hiện chị L có nơi cư trú tại ấp C, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Trần Ra Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Bùi Trúc L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Anh Đ, chị L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Vào năm 2014, Anh Đ và chị L kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Anh Đ xác định, không còn tình cảm vợ chồng với chị L vì anh chị bất đồng quan điểm, anh và chị L thường xuyên cự cãi nên cả hai không còn tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng và không còn hạnh phúc, gia đình hai bên đã hàn gắn nhưng không thành, mục đích hôn nhân không đạt được nên Anh Đ yêu cầu ly hôn với chị L. Chị L đã được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Anh Đ. Xét thấy, hôn nhân bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Hôn nhân giữa Anh Đ và chị L đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Anh Đ, cho Anh Đ được ly hôn với chị L.

[3] *Về con chung*: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về nợ chung, nợ riêng*: Anh Trần Ra Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí*: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Trần Ra Đ phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ra Đ.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Trần Ra Đ được ly hôn với chị Bùi Trúc L.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trần Ra Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Trần Ra Đ có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008631 ngày 07 – 12 – 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ Anh Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Bùi Trúc L không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Kiệt